

PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

● TÔN QUANG ANH

TÓM TẮT:

Cùng với sự phát triển vượt bậc của Thương mại điện tử ở Việt Nam, công tác quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Tuy nhiên, số thuế nộp ngân sách của hoạt động thương mại điện tử vẫn chưa tương xứng với tiềm năng phát triển của hoạt động này. Bài viết nghiên cứu thực trạng công tác quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số hiện nay; từ đó đề xuất một số giải pháp, kiến nghị nhằm tăng cường quản lý, chống thất thu thuế trong lĩnh vực thương mại điện tử, nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế thương mại điện tử trong thời gian tới.

Từ khóa: thương mại điện tử, quản lý thuế, trốn thuế, gian lận thuế, kinh doanh trên nền tảng số.

1. Đặt vấn đề

Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 có hiệu lực từ ngày 01/7/2020 đã bổ sung những quy định liên quan đến quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử. Theo đó, Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn đã quy định rõ, đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác được thực hiện bởi nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam thì nhà cung cấp ở nước ngoài có nghĩa vụ trực tiếp hoặc

ủy quyền thực hiện đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế tại Việt Nam theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2. Cơ sở pháp lý về công tác quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Xuất phát từ tình hình thực tiễn và yêu cầu công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử đang ngày càng lớn mạnh của các nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, ngày 13/6/2019,

Quốc hội đã thông qua Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, trong đó lần đầu tiên quy định trách nhiệm quản lý của cơ quan thuế; nghĩa vụ của doanh nghiệp nước ngoài kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác tại Việt Nam.¹

Ngày 29/09/2021, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 80/2021/TT-BTC, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế. Thông tư số 80/2021/TT-BTC đã có riêng Chương IX từ Điều 73 đến Điều 81 hướng dẫn về quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác được thực hiện bởi nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, cụ thể:

Nhà cung cấp ở nước ngoài thực hiện đăng ký thuế, đăng ký giao dịch điện tử với cơ quan thuế trên Cổng Thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

Nhà cung cấp ở nước ngoài thực hiện khai thuế trực tiếp tại Cổng Thông tin điện tử của Tổng cục Thuế, sử dụng mã xác thực giao dịch điện tử do cơ quan thuế quản lý cấp qua Cổng Thông tin điện tử của Tổng cục Thuế và gửi hồ sơ khai thuế điện tử cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

Kỳ tính thuế: khai thuế đối với nhà cung cấp ở nước ngoài là loại thuế khai và nộp theo quý.

Sau khi nhà cung cấp ở nước ngoài thực hiện khai thuế, kê khai điều chỉnh (nếu có), cơ quan thuế quản lý trực tiếp cấp và thông báo cho nhà cung cấp ở nước ngoài mã định danh khoản phải nộp ngân sách nhà nước để làm cơ sở cho nhà cung cấp ở nước ngoài nộp thuế.

Ngày 12/11/2021, Bộ Tài chính ban hành Quyết định số 2146/QĐ-BTC về việc ban hành kế hoạch tổng thể thực hiện các giải pháp tại đề án “Quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử tại Việt Nam” nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý thuế đối với thương mại điện tử trong

nước và xuyên biên giới, chú trọng hoạt động cung cấp dịch vụ số xuyên biên giới của nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở kinh doanh cố định tại Việt Nam. Nhằm hiện đại hóa công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, tại Quyết định số 2146/QĐ-BTC, Bộ Tài chính đã giao nhiệm vụ cho Tổng cục Thuế xây dựng Cổng thông tin điện tử thuộc Tổng cục Thuế để các nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở kinh doanh cố định tại Việt Nam thực hiện đăng ký thuế, kê khai thuế, nộp thuế tại Việt Nam.

3. Thực trạng công tác quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành đã có quy định cụ thể về nghĩa vụ thuế của nhà cung cấp ở nước ngoài khi có hoạt động kinh doanh thương mại tại Việt Nam. Cụ thể, nhà cung cấp ở nước ngoài phải thực hiện đăng ký thuế, kê khai và nộp thuế trực tiếp với cơ quan thuế Việt Nam. Tuy nhiên, các nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam mà ở hầu hết các quốc gia trên thế giới. Vì vậy, việc áp dụng các biện pháp quản lý thuế truyền thống đối với nhà cung cấp ở nước ngoài không còn phù hợp với loại hình kinh doanh của nhà cung cấp ở nước ngoài chủ yếu dựa trên nền tảng công nghệ cao là kinh doanh thương mại phi truyền thống.

Để quản lý tốt và có hiệu quả đối với nhà cung cấp ở nước ngoài, yêu cầu đặt ra phải có các biện pháp, giải pháp mang tính khả thi, công cụ quản lý thuế hiện đại, tiên tiến, phù hợp với thông lệ của quốc tế, tiệm cận và từng bước hội nhập được với quản lý thuế của các quốc gia tiên tiến trên thế giới. Do đó, để hiện đại hóa trong công tác quản lý thuế, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà cung cấp ở nước ngoài tuân thủ các quy định pháp luật về thuế tại Việt Nam, Bộ Tài chính đã có chỉ đạo về việc xây dựng Cổng thông tin điện tử dành riêng cho nhà cung cấp ở nước ngoài. Đây

là công cụ quản lý thuế theo hướng hiện đại hóa, áp dụng công nghệ và nâng cao tính tuân thủ pháp luật thuế của nhà cung cấp ở nước ngoài tại Việt Nam.

Kết quả triển khai Cổng thông tin điện tử dành cho nhà cung cấp ở nước ngoài từ ngày 21/3/2022 đến nay, đã có 41 nhà cung cấp ở nước ngoài đăng ký, khai thuế và nộp thuế qua Cổng thông tin điện tử dành cho nhà cung cấp nước ngoài từ nhiều quốc gia như Hoa Kỳ, Hà Lan, Hàn Quốc, Singapore, Hong Kong, Ireland, Lithuania, Thụy Sĩ, Úc,... Tổng số thuế đã nộp được hơn 3.177 tỷ đồng, trong đó có gần 1.900 tỷ đồng từ các nhà cung cấp ở nước ngoài đã khai, nộp trực tiếp qua cổng Thông tin điện tử dành cho nhà cung cấp ở nước ngoài và phần còn lại do các bên Việt Nam khấu trừ, nộp thay (trong đó Facebook là 1.748 tỷ đồng, Google là 979 tỷ đồng). Trong đó, 6 nhà cung cấp ở nước ngoài lớn gồm Meta (Facebook), Google, Microsoft, TikTok, Netflix, Apple đang chiếm 90% thị phần doanh thu dịch vụ thương mại điện tử kinh doanh trên nền tảng số xuyên biên giới tại Việt Nam đã thực hiện đăng ký thuế, khai thuế và nộp thuế tại Việt Nam.

Về quản lý thu thuế đối với các tổ chức, cá nhân Việt Nam có thu nhập từ hoạt động kinh doanh thương mại điện tử cung cấp dịch vụ số, số thu lũy kế từ năm 2018 đến nay đã được cơ quan thuế thống kê thu khoảng 1.151 tỷ đồng. Số thu từ hoạt động thương mại điện tử tăng qua các năm, đặc biệt tăng nhanh từ năm 2021 với 261 tỷ đồng, 10 tháng đầu năm 2022 tăng cao với 598 tỷ đồng, đạt mức cao nhất giai đoạn 2018-2022.²

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những đối tượng lợi dụng chính sách pháp luật về thuế thông thoáng, nên đã tìm cách lách luật nhằm trốn thuế, gian lận thuế đối với hoạt động thương mại điện tử một cách tràn lan gây thất thu cho ngân sách nhà nước. Qua triển khai công tác quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử tại một số địa phương, cơ quan thuế đã phát hiện

ra nhiều trường hợp không kê khai thuế đối với hoạt động này. Điển hình như 1 cá nhân kinh doanh mỹ phẩm trên Facebook bị Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh phát hiện có hành vi gian lận và bị truy thu, xử phạt số tiền lên đến 9,1 tỷ đồng. Gần đây nhất, Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh đã phối hợp với Cục Thuế Quảng Nam truy thu 1 cá nhân có doanh thu trên 20 tỷ đồng từ Google, nhưng chưa kê khai, nộp thuế.

4. Một số giải pháp, kiến nghị

Năm 2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30/10/2022 quy định các tổ chức là sàn thương mại điện tử có trách nhiệm cung cấp thông tin của thương nhân, tổ chức, cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử.

Do đó, đối với giải pháp yêu cầu các sàn giao dịch thương mại điện tử phải có trách nhiệm cung cấp danh sách các tổ chức, cá nhân trên địa bàn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật cho cơ quan thuế sẽ được thay thế bằng giải pháp khai thác dữ liệu của các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử trên cổng thông tin điện tử của Tổng Cục Thuế.

Bên cạnh những thuận lợi đã đạt được, việc phát triển của thương mại điện tử cũng đang gặp không ít khó khăn trong công tác quản lý thuế. Vậy làm thế nào để theo kịp sự phát triển tích cực của thương mại điện tử và hoàn thiện các chính sách thuế phù hợp với tình hình thị trường thương mại điện tử đang có xu hướng phát triển rất nhanh tại Việt Nam đang là vấn đề nan giải với cơ quan quản lý thuế nói riêng và các bộ ngành liên quan.

Để xác định được tất cả các nguồn thu nhập phát sinh từ nước ngoài chuyển về của các tổ chức, cá nhân trong nước thông qua các ngân hàng thương mại tại Việt Nam, cơ quan thuế cần phải có sự hỗ trợ của các Ngân hàng Thương mại theo quy định tại Luật Quản lý thuế và Nghị định hướng dẫn của Chính phủ quy định chi tiết quyền và nghĩa vụ của ngân hàng thương mại và tổ chức tín dụng, trong đó có nghĩa vụ cung cấp thông tin

về tài khoản thanh toán của người nộp thuế cho cơ quan thuế. Tuy nhiên, hiện nay, có một số ngân hàng thương mại đưa ra nhiều lý do nhằm mục đích không cung cấp cho cơ quan thuế.³

Ngoài ra, dữ liệu của Tổng cục Thuế về các hộ, cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử cũng không có các thông tin cụ thể của cá nhân như CMND/CCCD hay mã số thuế, dẫn đến cơ quan thuế địa phương gặp khó khăn trong quá trình rà soát, xác minh một cách đầy đủ và chính xác nhất nghĩa vụ thuế của người nộp thuế.

Để chủ động triển khai đồng bộ nhiều giải pháp tăng cường quản lý, chống thất thu thuế trong lĩnh vực thương mại điện tử, nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế của lĩnh vực này trong thời gian tới, cần thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các giải pháp sau:

Một là, tiếp tục hoàn thiện quy định pháp luật về thuế nói chung và quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử nói riêng để tăng cường công tác quản lý thuế theo kịp với sự phát triển ngày càng lớn mạnh đối với hoạt động thương mại điện tử. Một số ý kiến cho rằng ngành Thuế nên nghiên cứu thu thuế tại nguồn đối với hoạt động thương mại điện tử. Đây là một giải pháp rất hay và được áp dụng thành công ở một số quốc gia trên thế giới như là Argentina, Ecuador, Paraguay... Tuy nhiên, để thực hiện được hiệu quả giải pháp này, Việt Nam cần phải sửa đổi Luật Quản lý thuế, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế thu nhập cá nhân và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Hai là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về các chính sách pháp luật bằng nhiều hình thức đa dạng; hỗ trợ người nộp thuế thực hiện kê khai, nộp thuế theo quy định pháp luật. Qua đó, giúp người nộp thuế hiểu rõ về quyền và nghĩa vụ của mình nhằm thực hiện việc kê khai thuế kịp thời và đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Ba là, tiếp tục hiện đại hóa công tác quản lý thuế; nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin để kết

nối, lưu trữ thông tin để hỗ trợ, kết nối với người nộp thuế theo hình thức điện tử; xây dựng cơ sở dữ liệu để quản lý rủi ro đối với thương mại điện tử; áp dụng trí tuệ nhận tạo (AI) để xử lý dữ liệu, đưa ra các cảnh báo đối với trường hợp vượt ngưỡng rủi ro và đề xuất các biện pháp quản lý thuế theo rủi ro đối với hoạt động thương mại điện tử (Kết hợp cơ sở dữ liệu từ hóa đơn điện tử, thương mại điện tử); vận hành cổng thông tin điện tử cho nhà cung cấp nước ngoài và cổng tiếp nhận thông tin điện tử từ các sàn giao dịch thương mại điện tử để tăng cường công tác quản lý thuế.

Bốn là, tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành, tổ chức, hiệp hội có liên quan để trao đổi, kết nối thông tin, phối hợp quản lý và hoàn thiện việc sửa đổi chính sách, pháp luật nhằm tăng cường công tác quản lý thương mại điện tử. Mặc dù Luật Quản lý thuế và Nghị định hướng dẫn của Chính phủ đã có quy định rõ trong công tác phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành nhưng trong thực tiễn vẫn chưa đạt được hiệu quả cao⁴.

Năm là, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch thường xuyên và theo chuyên đề đối với hoạt động thương mại điện tử. Cơ quan thuế thường xuyên nhắc nhở các tổ chức, cá nhân bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trên các sàn giao dịch thương mại điện tử phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật (phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ). Trường hợp các tổ chức, cá nhân không lập hóa đơn khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trên các sàn giao dịch thương mại điện tử, các sàn giao dịch thương mại điện tử phải có trách nhiệm cung cấp danh sách các tổ chức, cá nhân không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật cho cơ quan thuế tiến hành xử lý theo quy định.

5. Kết luận

Trong quá trình hội nhập và phát triển kinh tế của đất nước, công tác quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử là nhiệm vụ quan trọng,

cấp bách và cần phải thực hiện thường xuyên góp phần hoàn thiện hệ thống quản lý thuế của Việt Nam. Với tính chất phức tạp và đa dạng của hoạt động thương mại điện tử, cơ sở pháp lý liên quan đến hoạt động này phải được xây dựng trên nguyên tắc công bằng, thống nhất, đồng bộ, thích ứng với sự thay đổi của môi trường kinh doanh trên nền tảng số. Cùng với sự phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, địa phương có liên quan từng

bước ứng dụng công nghệ thông tin trong việc kiểm soát và hỗ trợ người nộp thuế hoàn thành nghĩa vụ thuế; đảm bảo môi trường kinh doanh thuận lợi, phù hợp với thông lệ quốc tế. Bên cạnh đó, cơ quan quản lý thuế cần áp dụng các biện pháp chế tài mạnh, đủ tính răn đe, xử phạt những hành vi vi phạm pháp luật về thuế đối với hoạt động thương mại điện tử của người nộp thuế nói chung và nhà cung cấp ở nước ngoài nói riêng ■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN:

¹Khoản 4 Điều 42 Luật Quản lý thuế

²Báo cáo tổng kết thực hiện công tác quản lý thuế năm 2022 của Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính

³Điều 15 Luật Quản lý thuế và Điều 30 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP của Chính phủ

⁴Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP của Chính Phủ

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Quốc hội (2019). Luật số 38/2019/QH14: Luật Quản lý thuế, ban hành ngày 13 tháng 6 năm 2019.
2. Quốc hội (2012). Luật số 15/2012/QH13: Luật Xử lý vi phạm hành chính, ban hành ngày 20 tháng 6 năm 2012.
3. Quốc hội (2020). Luật số 67/2020/QH14: Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, ban hành ngày 13 tháng 11 năm 2020.
4. Quốc hội (2007). Luật số 04/2007/QH12: Luật Thuế Thu nhập cá nhân, ban hành ngày 21 tháng 11 năm 2007.
5. Quốc hội (2012). Luật số 26/2012/QH13: Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thuế Thu nhập cá nhân, ban hành ngày 22 tháng 11 năm 2012.
6. Quốc hội (2008). Luật số 14/2008/QH12: Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp, ban hành ngày 03 tháng 6 năm 2008.
7. Quốc hội (2013). Luật số 32/2013/QH13: Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp, ban hành ngày 19 tháng 6 năm 2013.
8. Quốc hội (2008). Luật số 13/2008/QH12: Luật Thuế Giá trị gia tăng, ban hành ngày 03 tháng 6 năm 2008.
9. Quốc hội (2013). Luật số 31/2013/QH13: Luật Sửa đổi bổ sung một số điều một số điều của Luật Thuế Giá trị gia tăng, ban hành ngày 19 tháng 6 năm 2013.
10. Chính phủ (2020). Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.
10. Lê Quang Thuận, Trần Thị Hà (2018). Quản lý thuế đối với thương mại điện tử - Nhìn từ kinh nghiệm của thế giới. Truy cập tại https://mof.gov.vn/webcenter/portal/vclvcstc/pages_r/l/chi-tiet-tin?dDocName=MOFUCM140490

12. Báo điện tử Chính phủ (2022). Tổng thuật: Tọa đàm “Quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử”. Truy cập tại <https://baochinhphu.vn/truc-tiep-quan-ly-thuc-doi-voi-hoat-dong-thuong-mai-dien-tu-102220929133021.htm>

Ngày nhận bài: 4/6/2023

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 20/6/2023

Ngày chấp nhận đăng bài: 5/7/2023

Thông tin tác giả:

ThS. TÔN QUANG ANH

Khoa Luật, Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh

LAW ON TAX ADMINISTRATION FOR E-COMMERCE ACTIVITIES IN VIETNAM: CURRENT SITUATION AND SOLUTIONS

● Master. **TON QUANG ANH**

Faculty of Law

Ho Chi Minh City Open University

ABSTRACT:

Along with the rapid development of e-commerce in Vietnam, the tax administration for e-commerce activities and business on digital platforms has achieved remarkable results. However, the amount of tax collected from e-commerce activities is still not commensurate with the development potential of these activities. This paper studies the current tax administration for e-commerce and online business activities. Based on the paper's findings, some solutions are proposed to strengthen tax management and fight against tax losses in the field of e-commerce in order to improve e-commerce tax management in the coming time.

Keywords: e-commerce, tax management, tax evasion, tax fraud, doing business on digital platforms.